

Số: /TCBC-STP

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Quyết định số 62/2026/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 13/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026”;

Sở Tư pháp ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trong lĩnh vực xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

I. TÊN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT: Quyết định số 62/2026/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai.

II. HIỆU LỰC THI HÀNH:

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 21 tháng 7 năm 2026 và thay thế Quyết định số 65/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Quyết định này bãi bỏ khoản 2 Điều 1 Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Quy định chuyển tiếp

a) Các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được cơ quan, người có thẩm quyền

chấp thuận chủ trương, phê duyệt chương trình, kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các nhiệm vụ tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này đã được thực hiện, hoàn thành, nhưng đến ngày 15 tháng 5 năm 2026 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật chưa được thẩm định thì được áp dụng mức chi tại Quyết định này để thực hiện thanh toán và quyết toán kinh phí.

b) Các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được thẩm định từ ngày 15 tháng 5 năm 2026 được áp dụng mức chi tại Quyết định này để thực hiện thanh toán và quyết toán.

III. SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH:

Ngày 15/5/2026, Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai đã ban hành Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND Quy định nội dung chi, mức khoán chi đối với công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đồng Nai. Trong đó tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND quy định “1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai, thực hiện theo quy định. Căn cứ tổng định mức khoán chi tại Điều 2 và Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này, quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố”.

Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 8, điểm a khoản 2 Điều 21 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, nhằm thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đồng Nai, Sở Tư pháp đã tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố thông ban hành Quyết định số 62/2026/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2026 quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai, đồng thời thay thế Quyết định số 65/2022/QĐ-UBND.

IV. NỘI DUNG CHỦ YẾU:

Nội dung Quyết định được bố cục thành 9 Điều và Phụ lục kèm theo, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai.

Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 197/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột

phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, Nghị định số 289/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Đối tượng áp dụng

Các Sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân thành phố được phân công, giao chủ trì soạn thảo; các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc được giao nhiệm vụ trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đảm bảo kinh phí phục vụ công tác xây dựng pháp luật trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Nội dung chi

Nội dung chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bao gồm:

a) Nhiệm vụ xây dựng, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật

- Xây dựng Tờ trình; xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng bản so sánh, thuyết minh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Lấy ý kiến, góp ý của cơ quan Đảng; các Sở, ban, ngành, địa phương.

- Xây dựng bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội; xây dựng báo cáo tổng hợp, tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định; xây dựng báo cáo tiếp thu giải trình ý kiến thẩm tra.

- Thuê chuyên gia, nhà khoa học, tổ chức tư vấn độc lập (trong trường hợp cần thiết).

- Truyền thông dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

b) Nhiệm vụ thẩm định

- Tổ chức họp thẩm định hoặc cuộc họp.

- Lấy ý kiến thẩm định văn bản quy phạm pháp luật.

- Thực hiện thẩm định văn bản quy phạm pháp luật.
- c) Nhiệm vụ tổng hợp, rà soát hồ sơ trình
 - Tổ chức họp thành viên Ủy ban nhân dân thành phố.
 - Lấy ý kiến góp ý của thành viên Ủy ban nhân dân thành phố.
 - Hoàn thiện hồ sơ sau khi có ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân thành phố, lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Mức chi

a) Mức chi đối với công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố được thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Trường hợp các nội dung chi, mức chi tại Quyết định này vượt định mức phân bổ tại Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND quy định nội dung chi, mức khoán chi đối với công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đồng Nai, căn cứ vào khả năng nguồn kinh phí, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì sắp xếp, bố trí một khoản kinh phí từ nguồn ngân sách chi thường xuyên đã được giao để hỗ trợ kịp thời cho việc thực hiện các hoạt động có liên quan trong quá trình xây dựng văn bản do cơ quan, đơn vị mình thực hiện.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị nào thì được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị đó.

b) Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được ban hành ngoài kế hoạch dự kiến xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thì cơ quan chủ trì soạn thảo phải kịp thời thông báo đến cơ quan tư pháp, tài chính cùng cấp để tổng hợp bổ sung kinh phí thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cho đơn vị mình.

c) Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật đã được dự toán kinh phí nhưng không thực hiện hoặc thực hiện không hết thì nguồn kinh phí này được sử dụng chỉ cho văn bản quy phạm pháp luật ban hành ngoài kế hoạch của đơn vị trong năm đó (nếu có). Trường hợp không có văn bản ban hành ngoài kế hoạch thì kinh phí đã được dự toán sẽ được hoàn trả lại theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

d) Trường hợp cuối năm văn bản quy phạm pháp luật chưa được cơ quan có thẩm quyền ban hành thì phải được dự toán vào ngân sách năm sau của đơn vị.

đ) Trên cơ sở dự toán kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm, cơ quan tài chính

phân bổ nguồn kinh phí cho cơ quan lập dự toán.

5. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

a) Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm ước tính số lượng văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị mình tham mưu; lập dự toán kinh phí theo nội dung chi và mức chi tại Điều 2, Điều 3 Quyết định này gửi cơ quan tài chính, cơ quan tư pháp cùng cấp thẩm định, phân bổ.

b) Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

- Việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách và kế toán.

- Việc sử dụng kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo đúng chứng từ, hợp lệ theo quy định.

- Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực chi nội dung nào thì hạch toán vào mục chi tương ứng của Mục lục ngân sách Nhà nước theo quy định hiện hành.

6. Hồ sơ thực hiện thanh quyết toán

Việc thanh toán và quyết toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước, kế toán và các văn bản hướng dẫn.

a) Đối với kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo phương thức khoán trên sản phẩm hoàn thành, chứng từ thanh toán gồm:

- Quyết định hoặc văn bản chấp thuận chủ trương, phê duyệt chương trình, kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của cấp có thẩm quyền (nếu có);

- Tờ trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Văn bản quy phạm pháp luật được cấp có thẩm quyền ban hành.

b) Đối với kinh phí cho công tác thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo phương thức khoán trên sản phẩm hoàn thành, chứng từ thanh toán gồm:

- Văn bản đề nghị thẩm định, Văn bản hoặc giấy mời họp; văn bản tham gia góp ý, biên bản họp hoặc thông báo kết luận cuộc họp.

- Quyết định thành lập hội đồng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật đối với trường hợp thẩm định thông qua hội đồng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật;

- Báo cáo thẩm định.

c) Đối với kinh phí cho công tác tổng hợp, rà soát hồ sơ trình

- Văn bản lấy ý kiến hoặc văn bản mời họp thành viên ủy ban.

- Văn bản tham gia góp ý.

- Biên bản họp, thông báo kết luận.

d) Trường hợp cơ quan có thẩm quyền quyết định không ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã xây dựng xong hoặc dừng lại không xây dựng tiếp. Cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng văn bản được phép thanh, quyết toán phần kinh phí đã thực hiện tương ứng với nội dung chi và mức chi tại Điều 3 Quy định này trên cơ sở chứng từ chi tiêu hợp pháp.

7. Phụ lục kèm theo

Phụ lục mức chi đối với công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Trên đây là nội dung Thông cáo báo chí Quyết định số 62/2026/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai, do Sở Tư pháp chủ trì soạn thảo./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND thành phố (báo cáo);
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Văn phòng UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp (đăng tải);
- Lưu: VT, XDPBPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lý Hậu Hồng Lê